PHỤ LỤC III

(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ)

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DỊCH VỤ CÔNG ÍCH HUYỆN BÌNH CHÁNH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 404 /DVCI	*Bình Chánh, ngày 29 tháng 9 năm 2016*

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN 05 NĂM

I. TỔNG QUAN VỀ DOANH NGHIỆP

1. Những sự kiện quan trọng

– Công ty Dịch vụ Công ích huyện Bình Chánh được thành lập theo Quyết định số 5578/QĐ-UB-KT ngày 23/9/1999 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh trên cơ sở là Đội Dịch vụ công trình công cộng trước đây.

– Năm 2010, Công ty Dịch vụ Công ích huyện Bình Chánh được chuyển đổi thành công ty TNHH Một thành viên Dịch vụ Công ích huyện Bình Chánh theo Quyết định số 2772/QĐ-UBND ngày 25/6/2010 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

– Vốn điều lệ: 8.792.737.786 đồng (Tám tỷ bảy trăm chín mươi hai triệu bảy trăm ba mươi bảy ngàn bảy trăm tám mươi sáu đồng).

2. Quá trình phát triển:

– Chức năng, nhiệm vụ của doanh nghiệp:

Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan: thiết kế xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp. Thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị. Thiết kế kết cấu công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị. Thiết kế kết cấu công trình đường bộ. Giám sát thi công xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp. Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình đường bộ.

Tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình.

Quản lý dự án xây dựng đầu tư xây dựng công trình;Lập dự án đầu tư xây dựng công trình; Thẩm tra thiết kế xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật đô thị;
Tư vấn đấu thầu.

Chuẩn bị mặt bằng: san lấp mặt bằng, chuẩn bị mặt bằng.

Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác: xây dựng và quản lý hạ tầng khu y tế kỹ thuật cao do ngân sách thành phố đầu tư tại huyện Bình Chánh; xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng.

Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ.

Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng: kinh doanh vật liệu xây dựng chuyên ngành.

Xây dựng nhà các loại.

Xây dựng công trình công ích: quản lý, duy tu và xây dựng các công trình giao thông, vỉa hè, chiếu sáng công cộng và công trình thủy lợi theo phân cấp quản lý.

Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê: quản lý cho thuê nhà thuộc sở hữu nhà nước theo phân cấp quản lý.

Hoạt động dịch vụ phục vụ tang lễ: quản lý nghĩa trang, mai táng.

Thu gom rác thải không độc hại: thu gom rác, xử lý vệ sinh công cộng và hệ thống thoát nước, cấp nước theo phân cấp quản lý.

Hoạt động bảo tồn, bảo tàng: quản lý khu di tích lịch sử.

Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề: quản lý công viên – cây xanh.

– Mục tiêu kinh doanh: Tăng trưởng doanh thu hàng năm từ 10% so với doanh thu thực hiện năm trước, lợi nhuận thực hiện phấn đấu tăng từ 3% đến 5% so với lợi nhuận thực hiện năm trước. Tăng cường công tác đào tạo chuyên môn nghiệp vụ nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực gắn liền với ứng dụng khoa học công nghệ mới, đặc biệt là công nghệ thông tin, nâng cao hiệu quả quản lý, sản xuất kinh doanh, nâng cao năng suất lao động.

– Ngành nghề kinh doanh chính: Dịch vụ công ích.

3. Định hướng phát triển:

– Thực hiện phát triển bền vững, gắn kết giữa phát triển kinh tế - xã hội với bảo vệ môi trường; kết hợp chặt chẽ giữa phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty với phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố và cả nước.

– Con người là trung tâm của sự phát triển bền vững. Phát huy tối đa nhân tố con người với vai trò chủ thể là nguồn lực chủ yếu và là mục tiêu của phát triển bền vững; đáp ứng ngày càng đầy đủ hơn nhu cầu vật chất và tinh thần của viên chức - người lao động trong Công ty. Đẩy mạnh sản xuất đi đôi với phát triển bền vững. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, văn minh công sở.

– Phát triển sản xuất gắn với nâng cao trình độ khoa học công nghệ và nguồn nhân lực; lấy đổi mới công nghệ, ứng dụng công nghệ là nền tảng, đòn bẩy cho sự tăng trưởng nhanh và bền vững. Tiếp thu sáng tạo và từng bước làm chủ công nghệ; ưu tiên sử dụng công nghệ hiện đại, công nghệ sạch và thân thiện với môi trường trong sản xuất - dịch vụ.

– Tổ chức tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức về phát triển bền vững đến toàn thể cán bộ quản lý, người lao động trong Công ty. Lồng ghép các nội dung phát triển trong quá trình xây dựng và thực hiện kế hoạch phát triển của Công ty.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP:

1. Mục tiêu tổng quát:

– Sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm sau cao hơn năm trước, thực hiện tốt nghĩa vụ thuế, nghĩa vụ tài chính với ngân sách nhà nước, bảo đảm bảo toàn và bổ sung tăng nguồn vốn kinh doanh, xây dựng trụ sở công ty để ổn định nơi làm việc, kiện toàn bộ máy hoạt động công ty, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, giữ vững sự ổn định thu nhập cho người lao động, cố gắng tăng dần các năm trong nhiệm kỳ.

2. Mục tiêu cụ thể:

Đvt: triệu đồng

Nội dung	Kế hoạch					Tốc độ tăng trưởng hàng năm (%)
	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	
1. Sản lượng dịch vụ công ích chủ yếu						
- Vận chuyển rác (T-Km)	2.380.190	2.485.501	2.609.776	2.740.265	2.877.278	5
- Quét, thu gom rác (1.000 m2) (*)	453.217	198.053	217.858	239.644	263.608	10
2. Doanh thu	98.500	108.350	119.185	131.104	144.214	10

3. Lợi nhuận	4.915	5.062	5.214	5.370	5.531	3
4. Thuế và các khoản phải nộp ngân sách nhà nước	6.836	7.363	7.929	8.550	9.219	
5. Tổng số lao động sử dụng bình quân (người/năm)	417	425	433	443	450	2
6. Tiền lương bình quân /lao động (Ngàn đồng/người)	6.169	6.477	6.800	7.141	7.498	5

Ghi chú: (*) Sản lượng hoạt động quét rác năm 2017 giảm so với năm 2016 là do hợp đồng quét dọn chợ đầu mối Bình Điền kết thúc vào cuối năm 2016, sẽ thực hiện đấu thầu lại vào năm 2017.

3. Kế hoạch triển khai:

– Về sản xuất - kinh doanh: đạt mục tiêu tăng trưởng doanh thu hàng năm, nâng cao hiệu quả quản lý, sản xuất kinh doanh, nâng cao năng suất lao động, phát triển hoạt động trong lĩnh vực thi công xây lắp, tư vấn đầu tư xây dựng, quản lý dự án đầu tư nhằm tạo thêm doanh thu, lợi nhuận, tạo việc làm cho người lao động, tận dụng phương tiện, thiết bị chuyên ngành, tạo nguồn thu ổn định.

– Về tổ chức bộ máy, tổ chức quản lý điều hành, lực lượng lao động, tăng cường nguồn nhân lực:

Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ về tổ chức, cơ chế quản lý, cơ chế hoạt động, xây dựng chiến lược phát triển sản xuất kinh doanh, kế hoạch phát triển nguồn nhân lực, đầu tư cho nhân lực khoa học và công nghệ. Tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, tránh chồng chéo, đề cao trách nhiệm cá nhân. Xây dựng cơ chế quản lý doanh nghiệp thích ứng với cơ chế thị trường, ưu tiên về chất lượng, chú trọng phát huy yếu tố con người.

Tinh gọn nhưng cơ cấu nhân sự không tăng thêm (chia tách nhân sự từ các Phòng, Ban), khuyến khích CB-CNV tham gia các lớp tập huấn, các khóa đào tạo nâng cao chuyên môn nghiệp vụ.

– Về tài chính: Công ty tiếp tục phát triển các hoạt động sản xuất - kinh doanh - dịch vụ có lãi, bảo toàn và phát triển vốn của Chủ sở hữu đầu tư tại Công ty nhằm tăng doanh thu, lợi nhuận, nâng cao thu nhập và đời sống cho người lao động, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách nhà nước, hoàn thành các nhiệm vụ do Chủ sở hữu giao.

– Áp dụng khoa học công nghệ:

Tăng cường trang thiết bị cho các Phòng Ban nghiệp vụ, các Đội tác nghiệp; thay thế dần những trang thiết bị cũ kỹ, lạc hậu; ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý tài chính, kỹ thuật, hành chính, nhân sự,...

Thực hiện tốt chương trình ứng dụng CNTT trong doanh nghiệp, xây dựng chương trình ứng dụng khoa học công nghệ tại đơn vị, cử nhân viên theo học các khóa đào tạo ngắn hạn về công nghệ, trang bị thêm máy vi tính, phần mềm và tài liệu chuyên ngành.

4. Các giải pháp thực hiện:

– Giải pháp tài chính:

Các giải pháp tài chính chủ yếu tập trung vào việc bổ sung vốn và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, kiểm soát chặt chẽ công tác tài chính, hoàn thiện quy chế quản lý tài chính nội bộ, quan hệ tốt với các ngân hàng thương mại để sử dụng vốn vay khi có nhu cầu.

– Giải pháp về sản xuất kinh doanh:

Quét thu gom rác đường công cộng; vận chuyển rác; Công viên-cây xanh; Quản lý cầu đường không vật tư; Nạo vét kênh mương-công thoát nước; Dặm vá, sửa chữa cầu đường giao

thông; Xây dựng dân dụng-công trình công cộng: Thực hiện 100% vốn kế hoạch được giao hàng năm và khai thác thêm các công trình ngoài kế hoạch để tăng doanh thu hàng năm.

Quản lý nhà thuộc sở hữu nhà nước: Tiếp tục thực hiện công tác quản lý và bố trí nền, căn hộ tái định cư.

Các dự án vốn huyện: Thực hiện 100% kế hoạch huyện giao.

Các chỉ tiêu cơ bản, phấn đấu năm sau tăng hơn so với năm trước: tăng trưởng 10% theo quy định.

– Giải pháp về nhân lực:

Trẻ hóa lực lượng lao động; tuyển nhân lực có nhiệt tình công tác, có đủ trình độ chuyên môn, năng lực và kinh nghiệm làm việc phù hợp với những ngành nghề hoạt động của công ty.

Chú trọng và đẩy mạnh việc đào tạo đội ngũ cán bộ - công nhân viên – người lao động nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh trong điều kiện hội nhập kinh tế thế giới và cạnh tranh ngày càng gay gắt;

Xây dựng quy chế trả lương, trả thưởng cho người lao động; đảm bảo phân công theo năng lực, trình độ và hiệu suất công tác của từng CB-CNV;

Có chính sách tuyển dụng, đào tạo, duy trì và phát triển nguồn nhân lực công khai, phù hợp và hiệu quả.

Đảm bảo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động; thực hiện chính sách lương, thưởng công bằng, công khai, gắn với hiệu quả và chất lượng làm việc nhằm tạo động lực để người lao động phát huy kỹ năng và sáng tạo trong công việc; thực hiện đúng và đầy đủ các nội dung cam kết trong thỏa ước lao động tập thể.

Nơi nhận:
- Bộ Kế hoạch-Đầu tư;
- UBND TPHCM;
- UBND HBC;
- P.TC-KH
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN DỊCH VỤ CÔNG ÍCH HUYỆN BÌNH CHÁNH

Lý Minh Sơn

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN H. BÌNH CHÁNH - TP. HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Văn Hồng